TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 250/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Hoài P**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp PĐ, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Võ Thị Thúy V**, sinh năm: 1985.

Đăng ký thường trú: Ấp PĐ, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp NT, xã VK, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoài P và chị Võ Thị Thúy V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hoài P và chị Võ Thị Thúy V có hai con chung tên Nguyễn Tuấn C, sinh ngày: 31/12/2008 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày: 06/5/2020.

Anh Nguyễn Hoài P được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Tuấn C. Ghi nhận anh Nguyễn Hoài P không yêu cầu chị Võ Thị Thúy V cấp dưỡng cho con.

Chị Võ Thị Thúy V được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Bảo H. Ghi nhận chị Võ Thị Thúy V không yêu cầu anh Nguyễn Hoài P cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung, anh Nguyễn Hoài P, chị Võ Thị Thúy V hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, anh Nguyễn Hoài P, chị Võ Thị Thúy V có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, P thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hoài P và chị Võ Thị Thúy V không tranh chấp tài sản chung nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Hoài P và chị Võ Thị Thúy V không có nợ chung nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hoài P và chị Võ Thị Thúy V có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006727 ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre. Anh Nguyễn Hoài P và chị Võ Thị Thúy V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã BK;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Hồng Dân